TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ DĨ AN
TỈNH BÌNH DƯƠNG

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 15/2019/HSST
Ngày 16/01/2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ DĨ AN, TỈNH BÌNH DƯƠNG

- *Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:*

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Đặng Ngọc Quân.

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Nguyễn Văn Hoàn;

2. Ông Từ Anh Tuấn.

- *Thư ký phiên tòa:* Bà Trần Thị Hồng, Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Dĩ An, tỉnh Bình Dương.

- *Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thị xã Dĩ An tham gia phiên tòa*: Ông Nguyễn Văn Chiến- Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 01 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Dĩ An, tỉnh Bình Dương xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 381/2018/HSST ngày 03 tháng 12 năm 2018, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 05/2019/QĐXXST-HS ngày 03 tháng 01 năm 2019, đối với bị cáo:

Nguyễn Văn Q, sinh năm 1989 tại tỉnh Ninh Bình; thường trú: Thôn Đ, xã G, huyện G, tỉnh Ninh Bình; nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: Lớp 9/12; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; con ông Nguyễn Văn T, sinh năm 1966 và bà Vũ Thị N, sinh năm 1971; có vợ tên Nguyễn Thị D, sinh năm 1990, có 01 con sinh năm 2011; có 02 em ruột, lớn sinh năm 1991, nhỏ sinh năm 2005; tiền án, tiền sự: Không; bị bắt tạm giam ngày 05/7/2018. Có mặt.

- *Người bị hại:*

1. Anh Võ Văn B, sinh năm 1997; thường trú: Thôn A, xã E, huyện E, tỉnh Đắk Lắk; chỗ ở: khu phố T, phường Đ, thị xã Dĩ An, tỉnh Bình Dương; vắng mặt.

2. Anh Nguyễn Út T, sinh năm 1998; thường trú: Thôn 4, xã T, huyện D, tỉnh Lâm Đồng; chỗ ở: khu phố T, phường Đ, thị xã D, tỉnh Bình Dương; vắng mặt.

3. Anh Đào Xuân T, sinh năm 1998; thường trú: Thôn 9, xã H, huyện D, tỉnh Lâm Đồng; chỗ ở: khu phố T, phường Đ, thị xã D, tỉnh Bình Dương; vắng mặt.

- *Người làm chứng:* Ông Trần Văn H, sinh năm 1973; thường trú: Xóm 10, xã N, huyện, tỉnh Nghệ An; chỗ ở: khu phố Đ, phường T, thị xã D, tỉnh Bình Dương; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 08 giờ ngày 05 tháng 7 năm 2018, Nguyễn Văn Q lấy một thanh sắt dài 30cm và một cây tua vít dài 25cm bỏ vào ba lô màu đen rồi đón xe mô tô chở khách đến khu vực Đại học Quốc gia thành phố Hồ Chí Minh, thuộc khu phố Tân Lập, phường Đông Hòa, thị xã Dĩ An, để tìm tài sản chiếm đoạt. Đến khoảng 09 giờ cùng ngày, Q đi bộ đến dãy nhà trọ địa chỉ số 28/5 khu phố Tân Lập, phường Đông Hòa, thị xã Dĩ An, nhìn thấy dãy trọ không có người nên đi đến phòng trọ số 01 của Võ Văn B thuê ở thấy cửa phòng khóa ngoài, Q dùng cây tua vít cạy phá ổ khóa cửa đột nhập vào bên trong phòng trọ lấy một máy tính xách tay nhãn hiệu Dell màu đen và lấy một cục sạc pin máy tính của Võ Văn B bỏ vào trong ba lô đi ra ngoài tiếp tục tìm phòng trọ khác để chiếm đoạt tài sản. Đến khoảng 10 giờ cùng ngày, Q đi bộ đến dãy nhà trọ địa chỉ số 08/8, khu phố Tân Lập, phường Đông Hòa, thị xã Dĩ An, nhìn thấy dãy nhà trọ không có người nên đi đến phòng trọ số 08 thấy cửa phòng khóa ngoài. Q dùng thanh sắt cạy phá ổ khóa, bẻ khóa xong vào trong phòng đến bàn học lấy một máy tính xách tay nhãn hiệu Dell màu trắng và một cục sạc pin của Nguyễn Út T bỏ vào trong ba lô. Lúc này, Q nhìn bên trong phòng trọ còn thấy một xe mô tô nhãn hiệu Honda Winner, màu trắng đen, biển số: 49G1-376.65 của Đào Xuân T đang dựng quay đầu vào trong phòng, Q dùng tay quay đầu xe mô tô hướng ra cửa phòng trọ, cúi người xuống dùng tay bứt đứt dây điện và tháo hệ thống khóa chống trộm ra để dưới nền nhà, dùng tay đề nổ máy xe, nhưng chưa nổ. Cùng lúc, Đào Xuân T đi về phòng trọ phát hiện truy hô, Q bỏ chạy ra đường khoảng 15 mét, T cùng người dân đuổi theo bắt giữ giao cho Công an phường Đông Hòa, lập biên bản người phạm tội quả tang.

Theo Kết luận định giá tài sản số 212/BB.ĐG ngày 17/7/2018 của Hội đồng định giá thị xã Dĩ An, kết luận: 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Honda Winner, màu trắng đen, biển số: 49G1-376.65 có trị giá 40.000.000 đồng; 01 (một) máy tính xách tay hiệu Dell TTYFJA00 có trị giá 6.800.000 đồng; 01 (một) máy tính xách tay hiệu Dell P9DYT1 Black có trị giá 6.000.000 đồng; 02 (hai) cục sạc pin máy tính xách tay hiệu Dell có trị giá 400.000 đồng. Tổng giá trị tài sản bị chiếm đoạt là 53.200.000 đồng.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, bị hại và người làm chứng không có ý kiến hay khiếu nại gì về kết luận định giá 212/BB.ĐG ngày 17/7/2018 của Hội đồng định giá thị xã Dĩ An.

Tại cáo trạng số 381/CT-VKS ngày 30 tháng 11 năm 2018, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Dĩ An, tỉnh Bình Dương truy tố bị cáo Nguyễn Văn Q về tội "Trộm cắp tài sản" theo điểm c khoản 2 Điều 173 và Điều 15 Bộ luật Hình sự năm 2015 đã sửa đổi, bổ sung năm 2017. Tại phiên tòa, trong phần tranh luận đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Dĩ An giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội

đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 2 Điều 173, Điều 15; điểm h, s khoản 1 Điều 51; Điều 38 và Điều 57 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo mức án từ 02 năm đến 02 năm 06 tháng tù.

Về vật chứng thu giữ gồm: 01 (một) máy tính xách tay hiệu Dell TTYFJA00; 01 (một) máy tính xách tay hiệu Dell P9DYT1 Black; 02 (hai) cục sạc pin máy tính xách tay hiệu Dell; 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Honda Winner màu trắng đen, biển số 49G1-376.65; 01 (một) hệ thống khóa chống trộm xe mô tô; 01 (một) ổ khóa Việt Tiệp màu đen đã bị hư hỏng; 01 (một) ổ khóa Việt Tiệp màu trắng đã bị hư hỏng; 01 (một) thanh sắt dài khoảng 30cm; 01 (một) cây tua vít dài 25cm; 01 (một) ba lô màu đen.

Về trách nhiệm dân sự: Tài sản bị chiếm đoạt trong vụ án đã thu hồi trả lại cho bị hại Võ Văn B, Nguyễn Út T, Đào Xuân T và không có yêu cầu gì khác nên trách nhiệm dân sự không đặt ra.

Tại phiên tòa, bị cáo xin được Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã Dĩ An, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Dĩ An, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng; bị hại, người làm chứng cũng không khiếu nại gì. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Chứng cứ xác định có tội: Khoảng 09 giờ ngày 05 tháng 7 năm 2018, Nguyễn Văn Q đi bộ đến dãy nhà trọ địa chỉ số 28/5, khu phố Tân Lập, phường Đông Hòa, thị xã Dĩ An, tỉnh Bình Dương thì nhìn thấy dãy trọ không có người nên đi đến phòng trọ số 01 của Võ Văn B. Q dùng cây tua vít cạy phá ổ khóa cửa đột nhập vào bên trong phòng trọ lấy một máy tính xách tay nhãn hiệu Dell màu đen và lấy một cục sạc pin máy tính của B bỏ vào trong ba lô đi ra ngoài. Đến khoảng 10 giờ cùng ngày, Q đi bộ đến dãy nhà trọ địa chỉ số 8/8, khu phố Tân Lập, phường Đông Hòa, thị xã Dĩ An, tỉnh Bình Dương thì nhìn thấy dãy nhà trọ không có người nên đi đến phòng trọ số 08 thấy cửa phòng khóa ngoài. Q dùng thanh sắt cạy phá ổ khóa, bẻ khóa xong vào trong phòng đến bàn học lấy một máy tính xách tay nhãn hiệu Dell màu trắng và một cục sạc pin của Nguyễn Út T bỏ vào trong ba lô. Lúc này, Q nhìn thấy một xe mô tô nhãn hiệu Honda Winner, màu trắng đen, biển số: 49G1-376.65 của Đào Xuân T đang dựng quay đầu vào trong phòng, Q dùng tay quay đầu xe mô tô hướng ra cửa phòng trọ, cúi người xuống dùng tay bứt đứt dây điện và tháo hệ thống khóa chống trộm ra để dưới nền nhà, dùng tay đề nổ máy xe nhưng xe không nổ. Cùng lúc này, T đi về phòng trọ phát

hiện truy hô nên Q bỏ chạy ra đường khoảng 15 mét thì T cùng người dân đuổi theo bắt giữ giao cho Công an phường Đông Hòa lập biên bản người phạm tội quả tang.

Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 qui định:

"1. Người nào trộm cắp tài sản của người khác trị giá từ 2.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng hoặc dưới 2.000.000 đồng nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 3 năm hoặc phạt tù từ 6 tháng đến 3 năm: ....

2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây thì bị phạt tù từ 2 năm đến 7 năm:……

c) Chiếm đoạt tài sản trị giá từ 50.000.000 đồng đến dưới 200.000.000 đồng; ....".

Như vậy, hành vi của bị cáo Nguyễn Văn Q đã đủ yếu tố cấu thành tội trộm cắp tài sản theo quy định tại điểm c khoản 2 Điều 173 Bộ luật Hình sự; riêng đối với chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Winner, màu trắng đen, biển số 49G1-376.65 của Đào Xuân T, bị cáo phạm tội trong trường hợp chưa đạt. Cáo trạng số 381/CT-VKS ngày 30 tháng 11 năm 2018 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Dĩ An, tỉnh Bình Dương và luận tội của Kiểm sát viên đề nghị đối với bị cáo là có căn cứ đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[3] Tính chất, mức độ của hành vi: Tội phạm do bị cáo thực hiện tuy là nghiêm trọng và đã trực tiếp xâm phạm quyền sở hữu hợp pháp về tài sản của người bị hại, gây mất trật tự trị an tại địa phương. Bị cáo là người đã thành niên nhận thức rõ hành vi chiếm đoạt tài sản của người khác là vi phạm pháp luật, nhưng vì tham lam, tư lợi, bị cáo đã cố tình vi phạm. Vì vậy, cần xử phạt bị cáo với mức án tương xứng với tính chất, mức độ tội phạm đã thực hiện, có xét đến các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo.

[4] Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không.

[5] Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, quy định tại các điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự, Hội đồng xét xử áp dụng để giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

[6] Về nhân thân: Bị cáo là người không có nghề nghiệp, có nhân thân xấu: Ngày 11/7/2012 Tòa án nhân dân quận Tân Bình, Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 01 năm 06 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản theo bản án số 188/2012/HSST ngày 11/7/2012; Ngày 05/02/2005 Tòa án nhân dân quận 12, Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 01 năm 09 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản theo Bản án 24/2015/HSST.

[7] Về xử lý vật chứng:

- 01 (một) máy tính xách tay hiệu Dell P9DYT1 Black; 01 (một) cục sạc pin máy tính xách tay hiệu Dell và 01 (một) ổ khóa Việt Tiệp màu trắng, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã Dĩ An đã thu hồi, trả cho bị hại Võ Văn B.

- 01 (một) máy tính xách tay hiệu Dell TTYFJA00; 01 (một) cục sạc pin máy tính xách tay hiệu Dell và 01 (một) ổ khóa Việt Tiệp màu đen, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã Dĩ An đã thu hồi, trả cho bị hại Nguyễn Út T.

- 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Honda Winner màu trắng đen, biển số 49G1-376.65 và 01 (một) hệ thống khóa chống trộm xe mô tô, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã Dĩ An đã thu hồi, trả cho bị hại Đào Xuân T.

- 01 (một) thanh sắt dài 30cm; 01 (một) cây tua vít dài 25cm; 01 (một) ba lô màu đen là tang vật do Nguyễn Văn Q sử dụng vào việc phạm tội nên cần tịch thu tiêu hủy.

[8] Về trách nhiệm dân sự: Tài sản bị chiếm đoạt trong vụ án đã thu hồi trả lại cho bị hại Võ Văn B, Nguyễn Út T, Đào Xuân T và không có yêu cầu gì khác nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[9] Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát phù hợp với quan điểm của Hội đồng xét xử nên chấp nhận.

[10] Án phí sơ thẩm: Bị cáo phải nộp án phí hình sự và án phí dân sự theo qui định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn Q phạm tội "Trộm cắp tài sản".

Áp dụng điểm c khoản 2 Điều 173, Điều 15; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 và Điều 57 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn Q 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 05/7/2018.

2. Xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a, khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015; điểm a, khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

- Tịch thu tiêu hủy 01 (một) thanh sắt dài 30cm; 01 (một) cây tua vít dài 25cm; 01 (một) ba lô màu đen.

(Biên bản giao nhận vật chứng ngày 03/12/2018, bút lục số 136).

3. Án phí sơ thẩm: Áp dụng khoản 1, 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Nguyễn Văn Q phải nộp 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được tống đạt hợp lệ.

Nơi nhận: **TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**

- Bị cáo (01);
- Người tham gia tố tụng (06);
- VKSND thị xã Dĩ An (01);
- Công an thị xã Dĩ An (01);
- Chi cục THADS thị xã Dĩ An (01);
- TAND tỉnh Bình Dương (01);
- UBND xã Gia Tiến, Gia Viễn, Ninh Bình (01);
- Sở tư pháp tỉnh Bình Dương (01);
- Phòng PV 27 CA tỉnh BD (01);
- Phòng PC 81 CA tỉnh BD (01);
- Lưu: V.Thư, HSVA (02).

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đặng Ngọc Quân